

Số: 06 /2021/QĐST-HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh: Trần Đức K – Sinh năm: 1985
Nơi ĐKKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình
- Bị đơn: Chị Trần Thị Thu H – Sinh năm: 1999
Nơi ĐKKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình.
Hiện tạm trú: Thôn T, xã H, huyện H, Tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/3/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đức K và chị Trần Thị Thu H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đức K và chị Trần Thị Thu H nhất trí thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.
 - Về con chung: Anh Trần Đức K và chị Trần Thị Thu H thoả thuận chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con là Trần Bảo Ng, sinh ngày

07/11/2018. Anh Trần Đức K có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 4 năm 2021 đến khi cháu Trần Bảo Ngọc đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại trông nom và chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Đức K đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0000026 ngày 25/02/2021. Anh Trần Đức K không yêu cầu chị Trần Thị Thu H phải chịu một nửa án phí. Hai bên thoả thuận anh Trần Đức K chịu toàn bộ 50% án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Đức K phải chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp trước. Vậy anh Trần Đức K đã nộp đủ các khoản án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- UBND xã H
- Các đương sự;
- Lưu HSTA;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy

